

Số:78/BC-UBND

Kỳ Sơn, ngày 14 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả triển khai đề án 06/CP

Thực hiện kế hoạch 266/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá cải cách hành chính năm 2022, Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 17/3/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*sau đây viết tắt là Đề án 06*), UBND xã báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, THAM MƯU, PHỐI HỢP VỚI CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN ĐỂ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP

- Ngay khi nhận được chỉ đạo của UBND huyện Kỳ Anh về việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND xã ngày 29/03/2022 về việc thực hiện Đề án 06. Đồng thời tiến hành thành lập Tổ Công tác của UBND xã và Tổ Công tác 8/8 thôn.

- UBND xã đã triển khai cho các ban ngành xây dựng kế hoạch của mình để thực hiện các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

+ Công an xã: Chủ trì phối hợp với các ban ngành đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;

+ Văn phòng HĐND - UBND: Nâng cấp hệ thống thông tin Một cửa của xã và các hệ thống thông tin dùng chung có nhu cầu kết nối với CSDLQG về Dân cư, phối hợp Công an xã tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ, đề xuất biểu dương khen thưởng những tập thể cá nhân làm việc có hiệu quả.

+ Văn hóa - Thông tin: Tổ chức tuyên truyền, hoàn thiện hồ sơ tài liệu, kỹ thuật liên quan việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin theo hướng dân, yêu cầu của bộ thông tin và truyền thông, Bộ Công an.

+ Tài chính - Kế toán: Dự trù và báo cáo kinh phí thường xuyên để triển khai thực hiện Đề án hiệu quả;

+ Các ban ngành khác: trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc cấp trên (*Hệ thống ngành dọc*) và chỉ đạo của UBND huyện, UBND xã phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể xã tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ của Đề án.

Qua đó các cơ quan ban ngành, đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao. Đặc biệt lực lượng Công an xã là lực lượng chủ công đã kịp thời tham mưu các văn bản, các hướng dẫn có liên quan. Ví dụ: Quy chế hoạt động của Tổ công tác, nhiệm vụ của các cơ quan ban ngành có liên quan, các nội dung cần thiết cho Công tác tuyên truyền....

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CỤ THỂ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Về công tác tuyên truyền.

- Thực hiện Đề án 06, UBND xã đã chỉ đạo lực lượng Công an xã phối hợp cùng cán bộ tư pháp, ban văn hóa và các tổ chức đoàn thể quần chúng thực hiện chương trình tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Công tác tuyên truyền về CCCD, Định danh điện tử, Dịch vụ Công từ đó triển khai thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Triển khai dịch vụ công

- Kết quả triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử.

Ưu điểm:

+ UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các quyết định, Công văn, Kế hoạch của UBND huyện, UBND xã. Nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã thường xuyên phổ biến, tuyên truyền, về công dịch vụ công, đặc biệt là các cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC cho các tổ chức, cá nhân về sự thuận tiện khi thực hiện nộp các hồ sơ về các lĩnh vực qua Cổng dịch vụ công.

Tồn tại hạn chế:

+ Việc khai thác sử dụng dịch vụ Công trực tuyến của một số cán bộ công chức còn hạn chế;

+ Đa số người dân trên địa bàn xã dân trí không đồng đều, việc tiếp cận công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa sử dụng nhiều các thiết bị máy tính và các thiết bị di động truy cập internet để tìm hiểu về dịch vụ công trực tuyến. Vì vậy việc triển khai ứng dụng các thủ tục theo các mức độ còn gặp khó khăn, chưa đạt kết quả cao.

- Kết quả rà soát đánh giá hạ tầng, đường truyền, trang thiết bị (máy tính, máy in...), nguồn nhân lực:

+ Tổng số máy tính trong UBND xã là 25 cái (12 máy tính bàn, 13 máy tính xách tay trong đó có 04 máy cá nhân). Lực lượng Công an xã được trang cấp 02 máy tính phục công tác giải quyết TCHC trên dịch vụ Công (01 máy Dữ liệu dân cư, 01 máy phục vụ công tác đăng ký cấp biển số xe moto, xe gắn máy).

+ Để đáp ứng hệ thống CNTT tất cả cán bộ công chức đều có chứng chỉ tin học mới theo quy định.

+ 100% máy tính trong cơ quan đều có kết nối Internet đảm bảo cho giải quyết công việc hàng ngày.

+ 100% cán bộ, công chức đều sử dụng thành thạo máy vi tính, hộp thư điện tử đảm bảo, trao đổi công việc trên hệ thống mail.

+ ***Hiện tại hầu hết tất cả các trang thiết bị của UBND xã chưa được kiểm tra an toàn thông tin phục vụ kết nối với hệ thống CSDLQG về DC.***

3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số; trong đó, tập trung báo cáo kết quả một số nội dung như sau:

3.1. Kết quả tiếp nhận và xử lý

- Tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính công thuộc thẩm quyền UBND xã giải quyết tại Trung tâm hành chính công xã: 1413 hồ sơ. Đã giải quyết đúng hạn 1413 hồ sơ (trong đó dịch vụ công mức độ 3: 188 hồ sơ).

- Tiếp nhận và xử lý tại lĩnh vực đất đai: 87 hồ sơ. Đã giải quyết đúng hạn 87 hồ sơ; đang giải quyết trong hạn: 00 hồ sơ.
- Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi 00 hồ sơ;
- Đăng ký khai sinh: 80 hồ sơ, đã giải quyết 80 hồ sơ.
- Đăng ký khai tử: 17 hồ sơ, đã giải quyết 17 hồ sơ.
- Đăng ký kết hôn: 26 hồ sơ, đã giải quyết 26 hồ sơ.
- Xác nhận tình trạng hôn nhân: 48 hồ sơ, đã giải quyết 48 hồ sơ
- Cấp bản sao khai sinh: 118 hồ sơ, đã giải quyết 118 hồ sơ
- Tiếp nhận và xử lý tại Lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú:
 - + Tiếp nhận và xử lý đăng ký thường trú qua DVC mức độ 3,4: 29/39 đạt 74,3% trên tổng hồ sơ tiếp nhận.
 - + Tiếp nhận và xử lý đăng ký tạm trú qua DVC mức độ 3,4: 5/5 đạt 100% trên tổng hồ sơ tiếp nhận.
 - + Tiếp nhận thông báo lưu trú qua DVC mức độ 3,4: 0/0 đạt
 - + Tiếp nhận khai báo tạm vắng qua DVC mức độ 3,4: 0/0 đạt

3.2. Đánh giá thực trạng

Bên cạnh những kết quả đạt được. Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công còn nhiều hạn chế do một số nguyên nhân: Công tác tuyên truyền chưa thực sự đạt kết quả cao. Người sử dụng còn y ngại về vấn đề bảo mật thông tin. Thói quen sử dụng hồ sơ giấy, đến nộp trực tiếp vẫn còn hạn chế. Quan trọng hơn, vẫn còn nhiều người dân chưa từng tiếp xúc công nghệ thông tin; khả năng sử dụng, cập nhật internet còn thấp; chưa kể, hệ thống mạng đôi khi trục trặc

4. Kết quả triển khai Công văn số 931 của Bộ Y tế, theo đó, công dân chỉ cần sử dụng thẻ CCCD thay thế cho thẻ bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh.

Chưa triển khai trên địa bàn xã.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT TRONG THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Khó khăn, vướng mắc

Đây là giai đoạn đầu của đề án, khối lượng công việc và phạm vi triển khai rất lớn nên không tránh khỏi những khó khăn, vướng mắc và tiến độ triển khai tại một số đơn vị chưa đạt yêu cầu.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã cũng còn một số tồn tại, hạn chế khi sự vào cuộc của một số đơn vị, cơ sở còn chưa quyết liệt. Trình độ cán bộ thực hiện thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công còn hạn chế, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện. Điều kiện kinh tế của công dân trên địa bàn còn nhiều khó khăn, việc sử dụng thiết bị Smartphone còn hạn chế; khả năng ứng dụng công nghệ thông tin cùng những khó khăn trong việc tiếp cận và thực hiện dịch vụ công trực tuyến...

2. Kiến nghị, đề xuất

Trong thời gian tới, thực hiện Đề án, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể phải nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn

vị, đồng thời quan tâm chỉ đạo quyết liệt phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị. Tăng cường tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho các cơ quan Nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp, người dân. Đẩy mạnh việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến, tập trung triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 để phục vụ người dân và doanh nghiệp. Bảo đảm nguồn lực, tiếp tục nâng cao chất lượng đường truyền, hệ thống, đơn giản hoá các phần mềm, ứng dụng để người dân dễ dàng tiếp cận. Đồng thời thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao kỹ năng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở, nhất là các tổ công tác ở thôn. Phát huy hơn nữa vai trò thường trực của Công an và thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời trong thực hiện Đề án.

Nơi nhận:

- Đoàn kiểm tra;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu VT, BCA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Ngọc